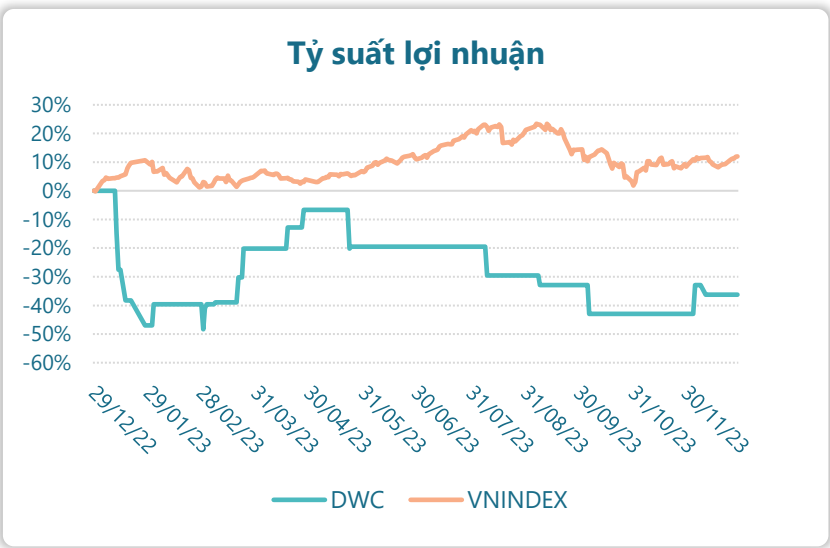
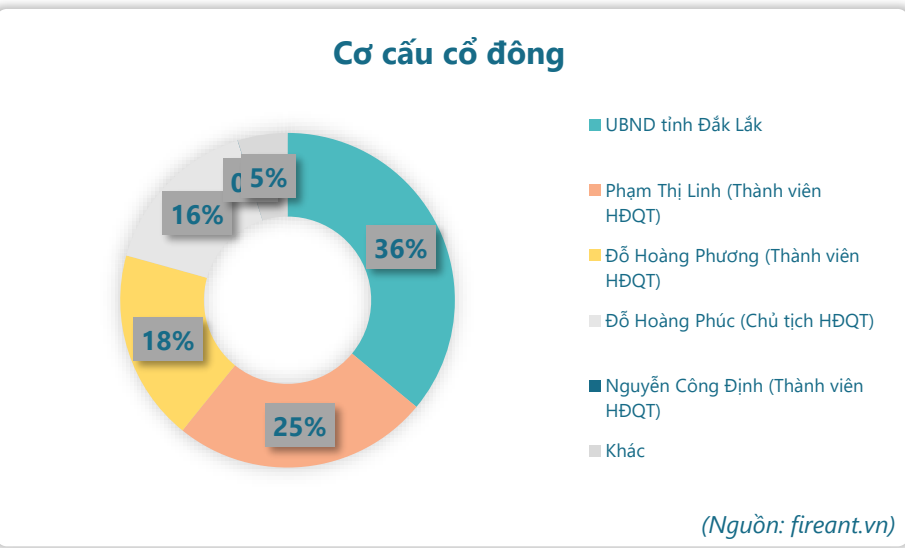
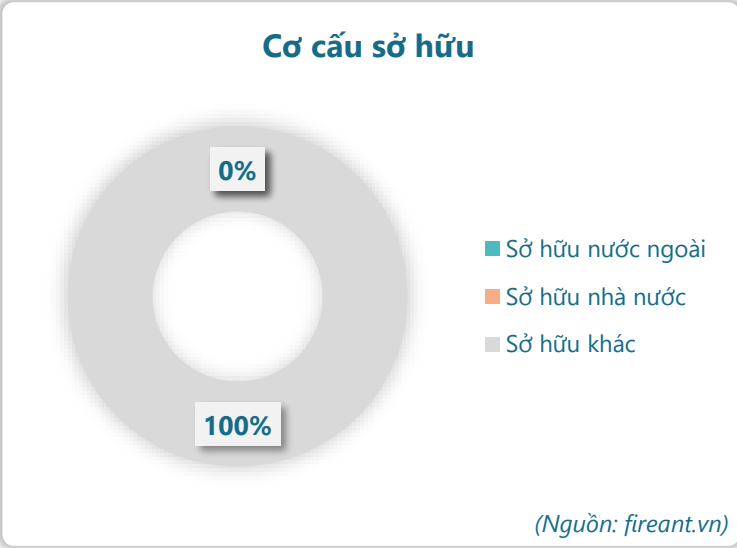
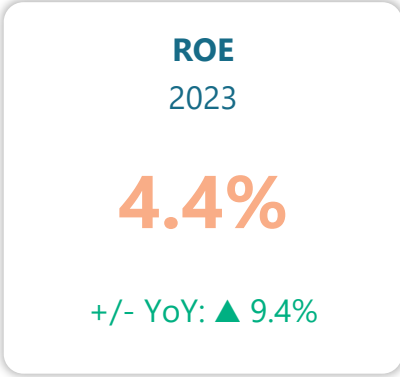
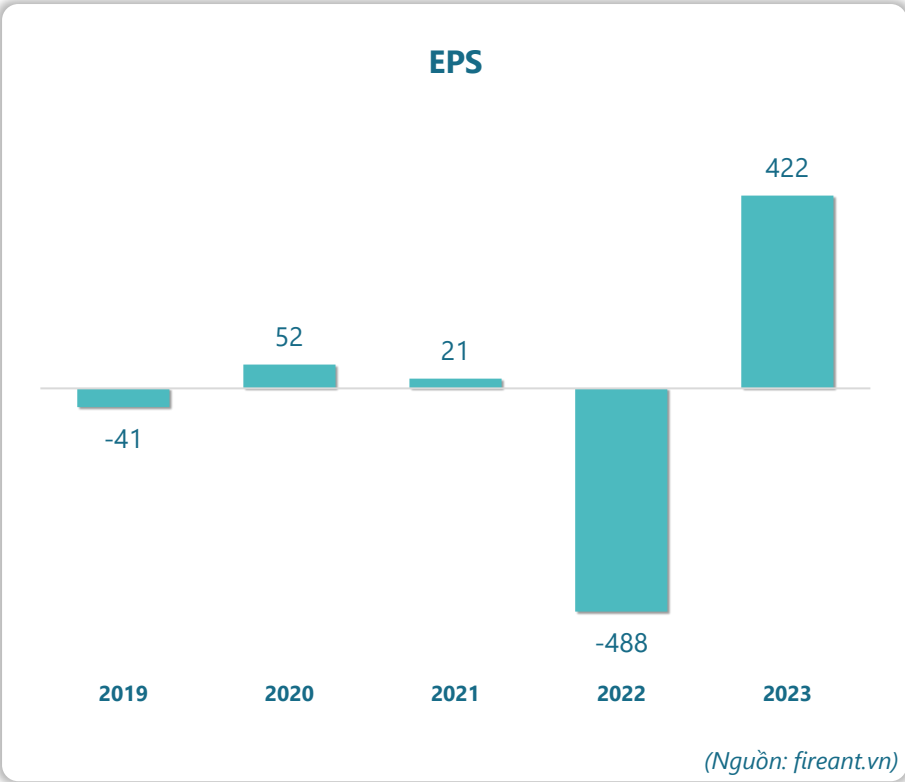
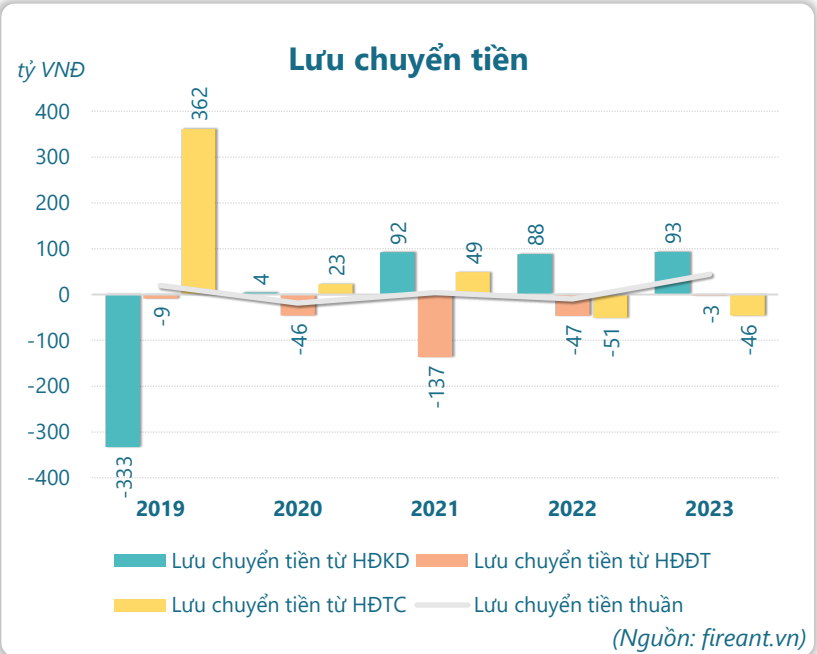
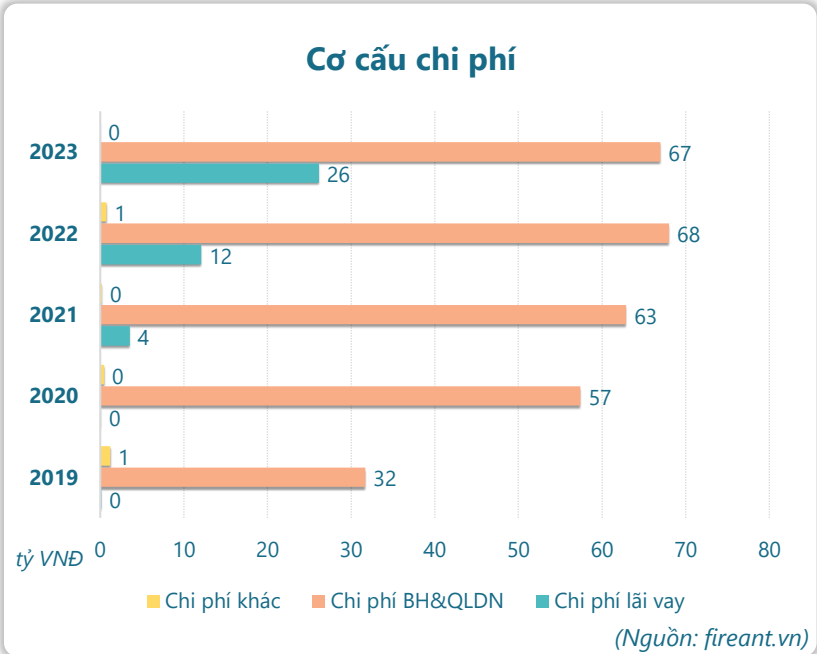
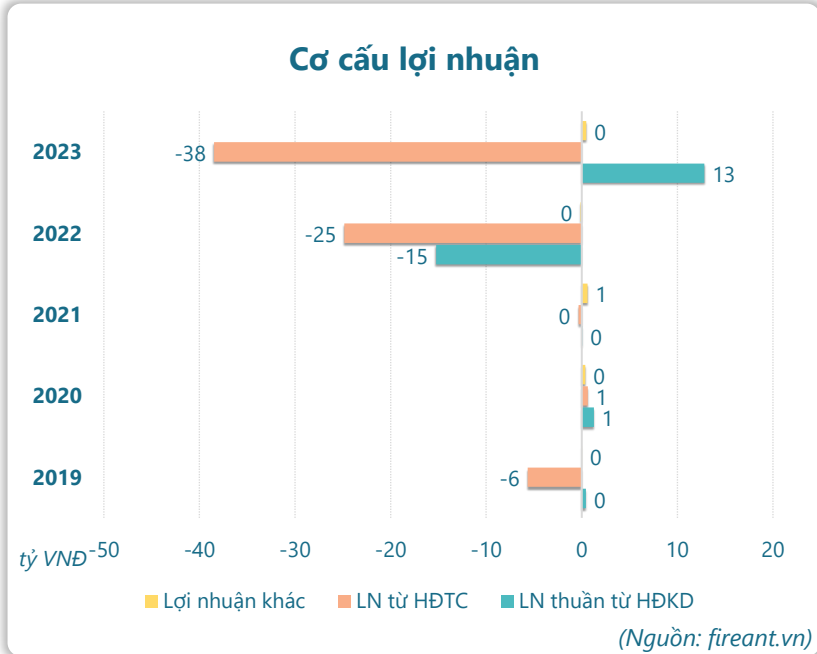
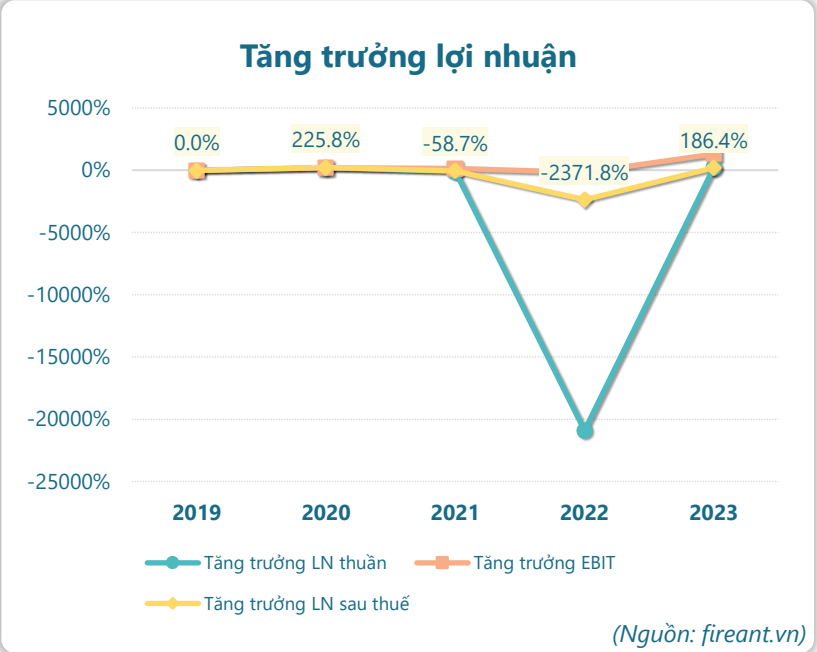
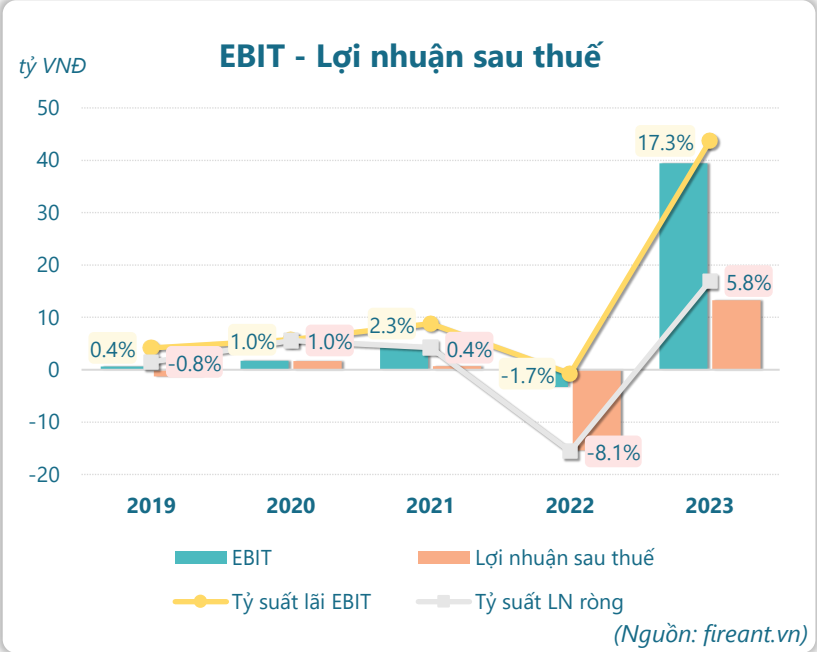
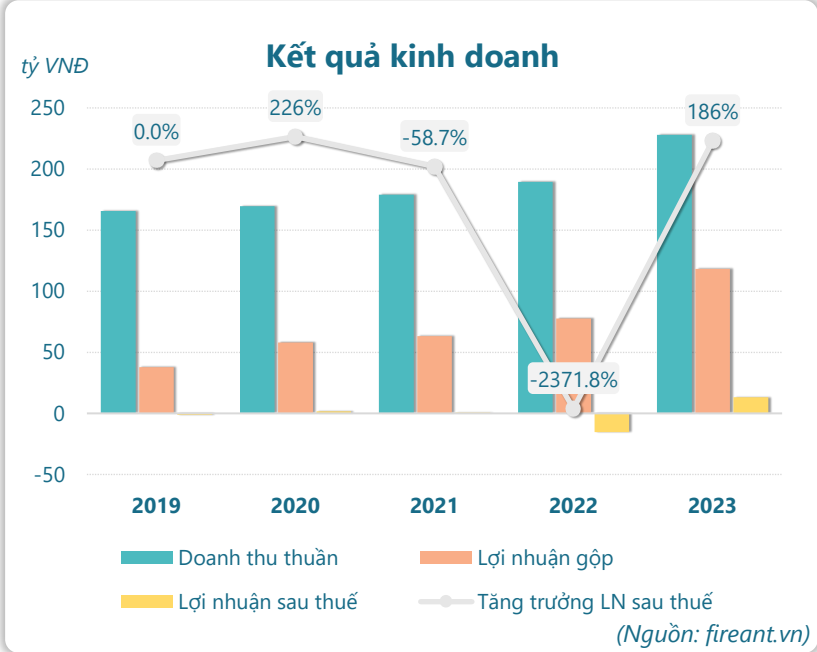


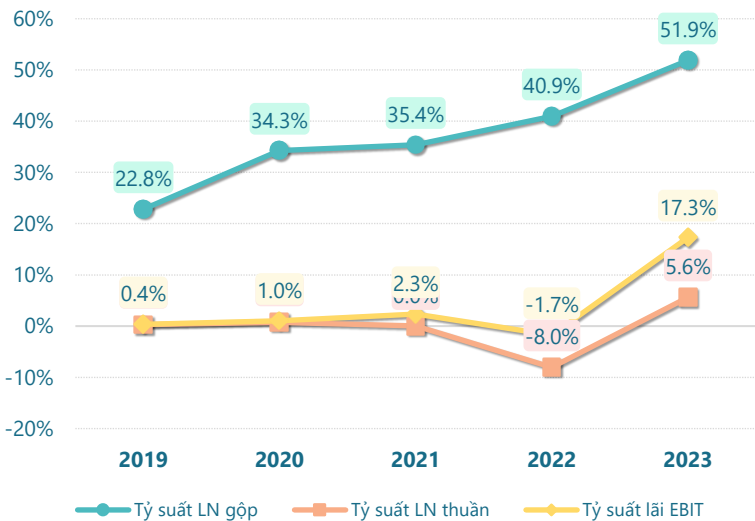
Ngày	9,500 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	11.8%	-5.0%	-20.8%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	7,700 - 14,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	299
Số lượng CPLH (CP)	31,520,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	25
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.08)
EPS	422
P/E	22.5



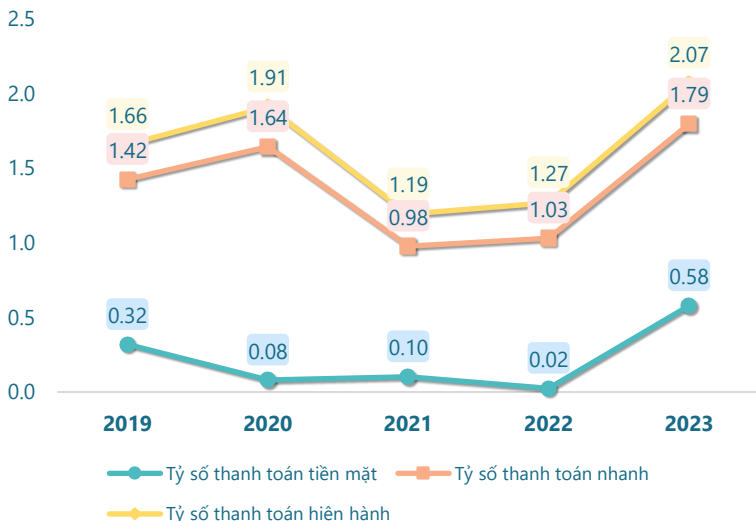


Tỷ suất lợi nhuận



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



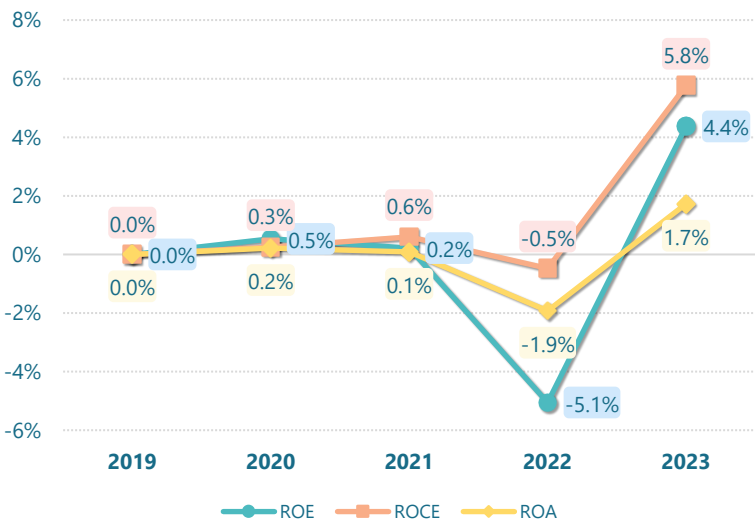
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



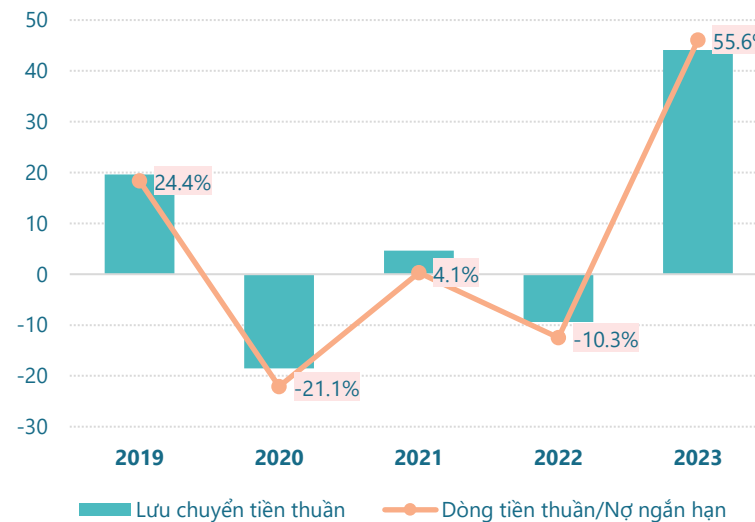
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



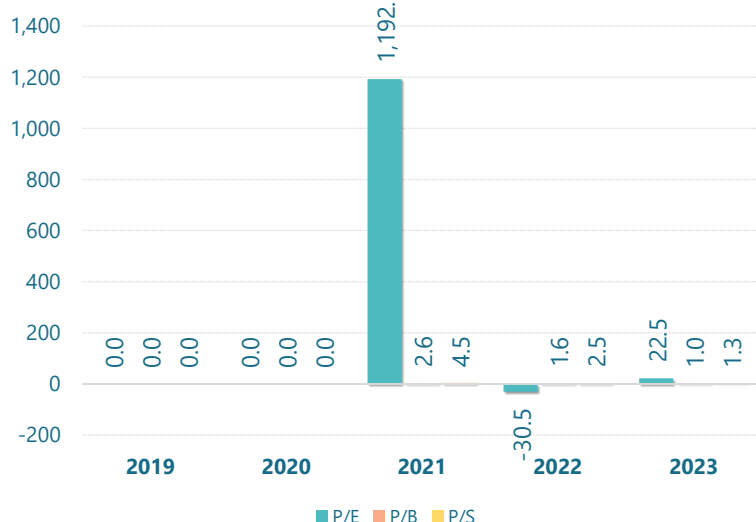
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)